TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2022/HS-ST
Ngày: 08 - 4- 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Nông Thúy Chính

Các Hội thẩm nhân dân: ông Phạm Văn Kha
ông Nguyễn Văn Long

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa: ông Đinh Hồng Khanh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Quảng Ninh, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 15/2022/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2022, Thông báo thay đổi lịch xét xử số 03/2022/TB-TA ngày 27/3/2022 đối với:

- *Bị cáo:* Trần Quốc T, sinh ngày 10/3/2000, tại thành phố M, tỉnh Quảng Ninh. Nơi cư trú: xã H1, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Quốc T1 và bà Bùi Thị T; vợ, con: chưa có; tiền án: không, tiền sự: không; bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:* ông Nguyễn Thế N, sinh năm 1952. Địa chỉ: khu P, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Quảng Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*: anh Bùi Tiến H, sinh ngày 12/9/1983. Địa chỉ: phường H1, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 55 phút ngày 14/02/2022, Trần Quốc T (có giấy phép lái xe theo quy định) một mình điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14A - 161.03 đi hướng Đầm Hà - Móng Cái. Khi đi đến đoạn đường km 259 + 900, Quốc lộ 18 thuộc bản Q1, xã Q2, huyện H, T điều khiển xe đi tốc độ khoảng 80km/h ở phần đường bên phải theo chiều đi, lúc này T phát hiện phía trước cách khoảng 100 mét có một xe ô tô tải ben chở đất đi ngược chiều đang xi nhan xin rẽ trái, sau đó có một xe ô tô bán tải xi nhan để vượt xe ô tô tải ben chở đất đã lấn sang phần đường xe của T, cách xe T khoảng 20 mét. Thấy vậy, T đạp phanh và đánh lái điều khiển xe về bên phải đường. Khi xe ô tô bán tải vượt qua xe của T thì T điều khiển xe trả lại lái, nhưng do đi tốc độ cao, xử lý phanh không phù hợp nên xe ô tô của T đã lấn sang phần đường bên trái, rê trượt văng ngang đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 14M1 - 011.32 do anh Nguyễn Đức K - sinh năm 1991, trú tại: khu P, thị trấn Q, huyện H điều khiển đi ngược chiều gây tai nạn làm anh K bị văng ra lề đường và tử vong tại hiện trường, xe ô tô và mô tô bị hư hỏng nhẹ. Sau khi gây tai nạn, T đã đến cơ quan Công an đầu thú.

Khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn xác định: Đoạn đường xảy ra tại nạn là đường dải nhựa, mặt đường bằng phẳng rộng 7,3m. Đường hai chiều không có dải phân cách cứng, giữa đường có kẻ vạch sơn đứt đoạn phân chia hai phần đường, phần đường bên trái rộng 3,6m đường thẳng, tầm nhìn không bị che khuất. Hiện trường còn nguyên vẹn (việc mô tả hiện trường hướng Đầm Hà đi Móng Cái), tại hiện trường các dấu vết nằm hoàn toàn tại phần đường bên trái, cụ thể: mặt đường bên trái có 03 vết cày xước mặt đường dạng liền: vết (1) kích thước (3,4 x 0,7)m, hướng Đầm Hà đi Móng Cái, đầu vết cách mép đường bên trái 0,6m, đuôi vết nằm tại mép đường bên trái; vết (2) kích thước (5,9 x 0,56)m, hướng Đầm Hà đi Móng Cái, đầu vết cách mép đường bên trái 1,5m, đuôi vết nằm tại mép đường bên trái; vết (3) kích thước (13 x 2,2)m hướng Đầm Hà đi Móng Cái, đầu vết cách mép đường bên trái 1,6m, đuôi vết nằm tại mép đường bên trái. Lề đường bên trái có đám sạt lở đất đổi ký hiệu (4) trong diện (3,9 x 2,1)m, tâm đám sạt lở cách mép đường bên trái 4,1m, cách trục trước bên trái xe (6) là 5,87m. Mặt đường và lề đường bên trái có đám mảnh nhựa vỡ ký hiệu (5) kích thước (13 x 3,6)m, tâm đám mảnh vỡ cách mép đường bên trái là 1,7m. Lề đường bên trái có xe ô tô BKS 14A - 161.03 ký hiệu (6) nằm ngửa, đầu quay hướng Đầm Hà, trục bánh trước bên phải cách mép đường bên trái 1,4m, trục bánh sau bên phải nằm tại mép đường bên trái; tử thi là nam giới ký hiệu (7) nằm ngửa, đầu quay hướng Đầm Hà, cách mép đường bên trái 3m, chân phải

cách mép đường bên trái 4m; xe mô tô BKS 14M1 - 011.32 ký hiệu (8) đổ nghiêng sang bên phải, đầu quay hướng Móng Cái, trục bánh trước cách mép đường bên trái 1,5m, trục bánh sau cách mép đường 2,3m. (Bút lục 23).

Khám nghiệm phương tiện xe ô tô BKS 14A - 161.03: toàn bộ ba đờ sốc trước cong vênh, móp méo, đẩy dồn từ trước về sau, từ phải sang trái; mặt ga lăng vỡ hoàn toàn; cụm đèn pha, xi nhan, trước bên lái vỡ hoàn toàn; két làm mát bị đẩy dồn từ trước về sau, từ phải sang trái; nắp ca pô cong vênh, móp méo, đẩy dồn từ trước về sau, từ phải sang trái; đầu tai xe phía trước bên trái móp méo, cong vênh bị đẩy dồn từ trước về sau; cửa trước và cửa sau bên phải móp méo, cong vênh, biến dạng, bám nhiều bùn đất đẩy dồn hướng từ ngoài vào trong, mặt ngoài cánh cửa sau bên phải có bám dính tổ chức cơ thể người trong diện (35 x 20)cm, điểm thấp nhất cách góc đuôi xe bên phụ 145cm; bậc lên xuống bên phụ bị móp méo, cong vênh; kính cửa lùa trước và sau bên phụ vỡ hoàn toàn; kính chắn gió phía sau vỡ hoàn toàn; kính lùa phía sau bên lái bị nứt vỡ.

Khám nghiệm phương tiện xe mô tô BKS 14M1 - 011.32: toàn bộ phần đầu xe bị đẩy dồn theo hướng từ trước về sau ép sát yên xe; toàn bộ hệ thống đèn, còi, đồng hồ công tơ mét, mặt nạ vỡ hoàn toàn; bánh trước bị cong vênh biến dạng đẩy dồn từ trước về sau, từ phải sang trái, gãy nan hoa; càng trước hai bên bị cong vênh đẩy dồn hướng từ phải sang trái; yếm hai bên vỡ hoàn toàn. (Bút lục 26, 28).

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 52 ngày 15/02/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Ninh kết luận: nguyên nhân chết của Nguyễn Đức K: chấn thương sọ não kín vỡ nền sọ, chấn thương ngực kín, chấn thương cột sống cổ liệt tủy. Sốc do đã chấn thương: gãy hở xương đùi hai bên; xương cẳng tay hai bên. (Bút lục 72).

Về trách nhiệm dân sự: quá trình điều tra bị cáo Trần Quốc T đã thỏa thuận bồi thường xong về dân sự cho gia đình bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Người đại diện hợp pháp bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu gì thêm và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại là ông Nguyễn Thế N và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Bùi Tiến H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng đều vắng mặt và đã có đơn xin xét xử vắng mặt, đồng thời có quan điểm như sau: ông Nguyễn Thế N trình bày: bị cáo đã bồi thường cho gia đình ông 100.000.000đ, nay ông không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm, bị cáo đã nhận lỗi, ăn năn, hối cải nên đề nghị Tòa án xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị

cáo. Anh Bùi Tiến H trình bày: anh là chủ chiếc xe ô tô biển kiểm soát 14A-161.03 do Trần Quốc T điều khiển gây tai nạn ngày 14/02/2022 khiến anh K tử vong. Sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã bồi thường cho anh số tiền 50.000.000đ là chi phí sửa chữa xe ô tô, nay anh không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Trần Quốc T đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên. Bị cáo nhận thức được việc bị cáo đi không đúng làn đường theo chiều đi của mình là vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ dẫn đến tai nạn làm anh Nguyễn Đức K tử vong là vi phạm pháp luật. Nói lời sau cùng, bị cáo ăn năn hối hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 19/CT-VKSHH ngày 15/3/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố bị cáo Trần Quốc T về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Quốc T từ 12 tháng đến 15 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho UBND xã H1, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh giám sát giáo dục bị cáo. Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: bị cáo đã thỏa thuận bồi thường xong cho gia đình bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan nên không đề cập. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS, trả lại bị cáo 01 Giấy phép lái xe số No: 220185019084 mang tên Trần Quốc T. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay

khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung đã khai nhận tại cơ quan điều tra, phù hợp với Sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Bản ảnh hiện trường, Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn, Kết luận giám định pháp y về tử thi và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo khẳng định: những lời khai tại cơ quan điều tra là tự nguyện, đúng sự thật, không bị ép cung, mớm cung hoặc nhục hình; kết hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được làm rõ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy đủ căn cứ để kết luận bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau: khoảng 13 giờ 45 phút ngày 14/02/2022, Trần Quốc T điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 14A - 161.03 đi hướng Đầm Hà - Móng Cái. Khi đến đoạn đường km 259 + 900 Quốc lộ 18 thuộc bản Q1, xã Q2, huyện H, do đi tốc cao xử lý phanh không phù hợp nên xe ô tô của T đã lấn sang phần đường bên trái đâm vào xe mô tô biển kiểm soát 14M1 - 011.32 do anh Nguyễn Đức K điều khiển đi ngược chiều gây tai nạn, làm anh K tử vong tại hiện trường.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông, là đối tượng được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông phải tuyệt đối tuân thủ các quy tắc giao thông đường bộ, phải đi bên phải theo chiều đi của mình, đi đúng làn đường, phần đường quy định, tuân thủ quy định về tốc độ. Hành vi của bị cáo đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ, gây ra hậu quả làm anh Nguyễn Đức K bị tử vong.

Hành vi của bị cáo Trần Quốc T đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" thuộc trường hợp: "*Làm chết người;"*, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[3] Xét nhân thân bị cáo, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không có tiền án, tiền sự, tình tiết tăng nặng: không có. Tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra vụ án và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, sau khi phạm tội đã ra đầu thú nên được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1,

khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về hình phạt đối với bị cáo:

Hội đồng xét xử thấy rằng, mặc dù hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nhưng bị cáo phạm tội lần đầu do lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan Nhà nước có thẩm quyền giám sát, giáo dục; có khả năng tự cải tạo nên việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[5] Về trách nhiệm dân sự: bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đã thống nhất thoả thuận bồi thường xong, không có yêu cầu gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã xác minh làm rõ nguồn gốc và chủ sở hữu; đã trả lại tài sản cho các chủ sở hữu là anh Bùi Tiến H và ông Nguyễn Thế N nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Do không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo nên trả lại bị cáo Trần Quốc T 01 Giấy phép lái xe số No: 220185019084 mang tên Trần Quốc T theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[7] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Quốc T phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*".

1. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Quốc T 12 (mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/4/2022).

Giao bị cáo Trần Quốc T cho Ủy ban nhân dân xã H1, thành phố M, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T có

trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo Trần Quốc T cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 21/QĐ-CQCSĐT ngày 17/02/2022 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 21 ngày 17/02/2022 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đối với bị cáo Trần Quốc T.

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 1, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: trả lại bị cáo Trần Quốc T 01 Giấy phép lái xe số No: 220185019084 mang tên Trần Quốc T (hiện đang lưu giữ trong hồ sơ vụ án - đã trả lại cho bị cáo sau khi kết thúc phiên tòa).

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: bị cáo Trần Quốc T phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm vào ngân sách Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: áp dụng khoản 1, 4 Điều 331 và khoản 1, 3 Điều 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự: bị cáo có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 08/4/2022). Người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết tại nơi thường trú.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng Ninh;*
- *VKSND tỉnh Quảng Ninh;*
- *Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh.*
- *VKSND huyện H;*
- *Đội hồ sơ nghiệp vụ CA huyện H;*
- *Cơ quan quản lý TG, TG CA huyện H;*
- *CCTHADS huyện H;*
- *Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại;người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thúy Chính

- THA, Lưu VP, hồ sơ.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nông Thúy Chính